

Bản án số: 285/2024/DSST

Ngày: 23/09/2024.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Hồng Thuý**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh**

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thái Minh Ngọc** – Thư ký Toà án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 478/2024/TLST-DS ngày 01/7/2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 753/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thúy H** – Sinh ngày 20/12/1963.

Địa chỉ: 2/5/13 A, phường B, Quận C, TP. Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Bùi Văn P**, Bà **Dương Hải M**

Địa chỉ: 2/5 A, Phường B, Quận C, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thúy H trình bày:

Bà Nguyễn Thúy H với ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M quen biết nhau chung xóm, ngang nhà nên bà tin tưởng vào tháng 11 năm 2020 bà H có cho Ông P, Bà M vay số tiền 50.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), trả lãi 10 ngày/lần (vào các ngày 10-20-30 tây hàng tháng) với lãi suất 20%/năm, thời hạn trả gốc tối đa 08 tháng, có ký hợp đồng vay tiền số công chứng 6214, quyển số 01/2020/TP//CC-SCC/HĐGD ngày 30/11/2020 tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành.

Đến ngày 11 tháng 03 năm 2022 Ông P, Bà M có mượn thêm 50.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Nâng tổng nợ là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trả lãi 10 ngày/lần (vào các ngày 10-20-30 tây hàng tháng) với lãi suất 20%/năm, thời hạn trả toàn bộ gốc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ngày 25 tháng 03 năm 2023 Ông P, Bà M viết giấy xác nhận còn nợ bà H với tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trả lãi 10 ngày/lần (vào các ngày 10-20-30 tây hàng tháng) với lãi suất 20%/năm, xin gia hạn trả gốc đến 25/03/2024.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 Ông P, Bà M có mượn thêm bà H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Nâng tổng số nợ là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng), trả lãi 10 ngày/lần (vào các ngày 10-20-30 tây hàng tháng) với lãi suất 20%/năm, trả gốc hạn chót vào ngày 25 tháng 03 năm 2024, có thỏa thuận trường hợp vi phạm thời hạn trả lãi ít nhất một lần thì chấm dứt hợp đồng trước hạn, nếu Ông P, Bà M không thực hiện thì chuyển đến tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Sau khi nhận tiền khoản vay lần cuối cùng thì Ông P, Bà M không có mặt tại nơi cư trú từ thời điểm đó đến nay. Ông P, Bà M không thanh toán tiền lãi cho bà H từ ngày 01 tháng 8 năm 2023. Như vậy đã vi phạm hợp đồng vay tiền nên bà Nguyễn Thúy H kiện Ông P, Bà M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M trả cho bà Nguyễn Thúy H số tiền 144.083.333 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu không trăm tám mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng*), bao gồm: 130.000.000 đồng nợ gốc và 14.083.333 đồng nợ lãi (tạm tính 6,5 tháng, từ ngày 01/8/2023 đến ngày 15/01/2024) với lãi suất 20%/12 tháng, tiếp tục phát sinh tiền lãi kể từ ngày 16/01/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Do vắng mặt bị đơn - ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M nên không có ý kiến trình bày, dù tổng đạt hợp lệ vì vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai vắng mặt Ông P Bà M theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bà Nguyễn Thúy H khởi kiện ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M yêu cầu trả số tiền đã cho vay nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn có địa chỉ tại quận C nên Tòa án nhân dân quận C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn – Ông Bùi Văn P và Bà Dương Hải M dù đã triệu tập hợp lệ rất nhiều lần không đến không tham gia tố tụng theo triệu tập của Tòa án nên được xem là từ bỏ quyền tranh tụng của mình cũng như những quyền và lợi ích hợp pháp được pháp luật bảo vệ theo Điều 6, Điều 24 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn - Bà Nguyễn Thúy H không có mặt thuộc các trường hợp đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đồng thời căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

[2] **Về nội dung vụ án:**

Đối với khoản nợ của Ông Bùi Văn P và Bà Dương Hải M, do Ông P Bà M không trả theo thỏa thuận của hợp đồng vay tiền số công chứng 6214, quyền số 01/2020/TP//CC-SCC/HĐGD ngày 30/11/2020 tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành; theo Giấy xác nhận ngày 25 tháng 03 năm 2023, Ông P, Bà M viết còn nợ bà H với tổng số tiền là 100.000.000 đồng và tiếp đến ngày 31 tháng 7 năm 2023 Ông P, Bà M có mượn thêm của bà Nguyễn Thúy H 30.000.000 đồng. Nâng tổng số nợ là 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng). Xét giữa nguyên đơn và bị đơn có lập biên nhận nợ, có ký tên người vay là Ông Bùi Văn P và Bà Dương Hải M rõ ràng, lại được chứng thực tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành. Phía bị đơn được Tòa án gửi thông báo thụ lý vụ án, nhiều lần triệu tập để tham gia giải quyết vụ kiện, được thông báo thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng (trong đó ghi cụ thể yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và đề nghị bị đơn có ý kiến). Tuy nhiên, bị đơn ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M không đến Tòa án, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, hiện cũng không có mặt tại địa phương. Tòa án nhân dân quận C đã làm các thủ tục niêm yết công khai Thông báo, Quyết định của Tòa đối với bị đơn theo quy định. Xét ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M đủ năng lực nhận thức khi tự ký vào các Hợp đồng vay tiền, Biên nhận, Giấy xác nhận nợ vay

tiền với tổng số tiền là 130.000.000đồng là đã phát sinh nghĩa vụ và trách nhiệm dân sự trả nợ cho nguyên đơn. Do bị đơn – Ông P Bà M vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc bị đơn - Ông P, Bà M phải trả cho bà Nguyễn Thúy H toàn bộ số tiền còn thiếu là: 147.946.933 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm ba mươi ba đồng*), bao gồm: 130.000.000 đồng tiền nợ gốc và 17.946.933 tiền nợ lãi (được tính từ ngày 01/8/2023 – ngày Ông P, Bà M không thanh toán tiền lãi cho bà H đến ngày 23/9/2024 – ngày xét xử) với lãi suất 20%/12 tháng tức mức lãi suất 1,67%/1 tháng, và tiếp tục tính tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/09/2024 cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ là có cơ sở, có căn cứ để chấp nhận.

[3] Từ những nhận định nêu trên thì Tòa án nhân dân quận C chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thúy H là phù hợp.

[4] **Án phí dân sự sơ thẩm:** Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn – bà Nguyễn Thúy H thuộc trường hợp là người cao tuổi được miễn đóng tạm ứng án phí nên không xem xét việc được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự đối với bà H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 227, 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn - ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M phải trả cho bà Nguyễn Thúy H toàn bộ số tiền còn thiếu là: 147.946.933 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm ba mươi ba đồng*), bao gồm: 130.000.000 đồng tiền nợ gốc và 17.946.933 tiền nợ lãi, và tiếp tục tính tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/9/2024 cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ cho nguyên đơn.

Thời gian và cách thức thực hiện việc trả nợ sẽ được giải quyết tại cơ quan thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Bùi Văn P và bà Dương Hải M phải chịu tiền án phí là 7.397.347đồng (bảy triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn ba trăm bốn mươi bảy đồng).

Nguyên đơn – bà Nguyễn Thúy H thuộc trường hợp là người cao tuổi được miễn đóng tạm ứng án phí nên không xem xét việc được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự đối với bà H.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- VKSND quận C;
- Thi hành án quận C;
- TAND TP Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

VÕ HỒNG THÚY